

V/v triển khai thực hiện bổ nhiệm chức danh, xếp lương nhà giáo theo Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT và tổ chức xét thăng hạng chức danh giáo viên năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ Nghị định 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định phân cấp, quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Văn bản số 7723/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 25/11/2025 về việc rà soát việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên;

Căn cứ Văn bản số 8268/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 15/12/2025 về việc tiếp tục rà soát, thực hiện việc bổ nhiệm, thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên;

Căn cứ Văn bản số 305/UBND-VP6 ngày 27/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên;

Căn cứ Văn bản số 353/UBND-VP6 ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát, thực hiện việc bổ nhiệm, thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên.

Sở GDĐT đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện các nội dung sau:

A. THỰC HIỆN BỔ NHIỆM CHỨC DANH VÀ XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP THEO CÁC THÔNG TƯ SỐ 28/2026/TT-BGDĐT, THÔNG TƯ SỐ 30/2026/TT-BGDĐT, THÔNG TƯ SỐ 31/2026/TT-BGDĐT

I. Nguyên tắc bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập

1. Nguyên tắc bổ nhiệm chức danh và xếp lương

a) Nhà giáo được bổ nhiệm vào chức danh nào theo Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT phải căn cứ vào vị trí việc làm đang đảm nhận và đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của hạng chức danh giáo viên tương ứng theo quy định tại Thông tư số

28/2026/TT-BGDĐT đối với giáo viên mầm non, Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT đối với giáo viên phổ thông.

b) Nhà giáo được bổ nhiệm vào chức danh nào được xếp lương tương ứng với chức danh đó theo quy định tại Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

c) Khi bổ nhiệm giáo viên từ chức danh nghề nghiệp giáo viên quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT vào chức danh giáo viên theo quy định tại Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT thì không được kết hợp thăng hạng chức danh giáo viên.

d) Không căn cứ trình độ được đào tạo để bổ nhiệm vào hạng chức danh giáo viên cao hơn hạng chức danh giáo viên đã trúng tuyển đối với giáo viên mới được tuyển dụng.

2. Cách xếp lương

Việc xếp lương đối với các chức danh giáo viên thực hiện theo hạng, chức danh tại Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT và hướng dẫn tại Thông tư số 02/2007/TT-BNV hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức và theo quy định hiện hành của pháp luật.

Khi thực hiện chính sách tiền lương mới, việc chuyển xếp sang lương mới thực hiện theo quy định của Chính phủ.

3. Các trường hợp được bổ nhiệm chức danh và xếp lương

a) Nhà giáo được tuyển dụng, tiếp nhận theo quy định của Luật Nhà giáo và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Nhà giáo được thay đổi chức danh giáo viên theo quy định của Luật Nhà giáo và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

II. Bổ nhiệm chức danh giáo viên và xếp lương

1. Đối với giáo viên mầm non

Thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên mầm non và xếp lương theo quy định tại Điều 6 và khoản 1 Điều 15 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

2. Đối với giáo viên tiểu học

Thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên tiểu học và xếp lương theo quy định tại Điều 7 và khoản 2 Điều 15 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

3. Đối với giáo viên trung học cơ sở

Thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên trung học cơ sở và xếp lương theo quy định tại Điều 8 và khoản 3 Điều 15 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

III. Một số lưu ý khi thực hiện bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập

1. Rà soát hiện trạng về chức danh nghề nghiệp giáo viên

UBND các xã, phường chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức rà soát toàn bộ đội ngũ nhà giáo hiện có, bao gồm:

- Hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên đang giữ;
- Mã số chức danh nghề nghiệp giáo viên đang giữ;
- Các tiêu chuẩn đối với từng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên đang giữ:
- + Tiêu chuẩn về đạo đức;
- + Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng;

- + Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;
- Nhiệm vụ của giáo viên tương ứng với từng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên đang giữ;
- Bạc lương, hệ số lương giáo viên hiện hưởng;
- Hồ sơ tuyển dụng, bổ nhiệm, chuyên xếp lương của giáo viên.

(Tổng hợp theo gợi ý tại Phụ lục I)

* **Lưu ý:** Việc rà soát phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, đồng bộ với hồ sơ viên chức (cả hồ sơ giấy và hồ sơ trên phần mềm của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ) và cơ sở dữ liệu ngành.

2. Đối với giáo viên mầm non

a) Những giáo viên đã được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và xếp lương theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT nhưng thuộc vào đối tượng quy định tại khoản 12 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT thì phải thực hiện bổ nhiệm lại vào đúng hạng theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT; tiếp đó thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên mầm non và xếp lương theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

b) Những giáo viên đã được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III, hạng II, hạng I và xếp lương theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT thì thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên mầm non và xếp lương theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

c) Những giáo viên chưa được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non và xếp lương theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT

- Nếu nhà giáo **đã có đủ** các tiêu chuẩn hạng chức danh giáo viên mầm non hạng III theo quy định tại Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT thì thực hiện việc bổ nhiệm vào chức danh giáo viên mầm non hạng III và xếp lương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

- Nếu nhà giáo **chưa có đủ** các tiêu chuẩn hạng chức danh giáo viên mầm non hạng III theo quy định tại Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

d) Các trường hợp phát sinh khác: Căn cứ hồ sơ viên chức, đối chiếu với các tiêu chuẩn chức danh giáo viên mầm non tại Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT để thực hiện việc bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với giáo viên mầm non theo nguyên tắc đã nêu tại khoản 1 mục I Phần A và đúng quy định tại Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

3. Đối với giáo viên tiểu học

a) Những giáo viên đã được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II và xếp lương theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT nhưng thuộc vào đối tượng quy định tại khoản 12 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT thì phải thực hiện bổ nhiệm lại vào đúng hạng theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT; tiếp đó thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên tiểu học và xếp lương theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

b) Những giáo viên đã được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III, hạng II, hạng I và xếp lương **theo đúng quy định** tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT thì thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên tiểu học và xếp lương theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

c) Những giáo viên chưa được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học và xếp lương theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT

- Nếu nhà giáo **đã có đủ** các tiêu chuẩn hạng chức danh giáo viên tiểu học hạng III theo quy định tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT thì thực hiện việc bổ nhiệm vào chức danh giáo viên tiểu học hạng III và xếp lương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

- Nếu nhà giáo **chưa có đủ** các tiêu chuẩn hạng chức danh giáo viên tiểu học hạng III theo quy định tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

d) Các trường hợp phát sinh khác: Căn cứ hồ sơ viên chức, đối chiếu với các tiêu chuẩn chức danh giáo viên tiểu học tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT để thực hiện việc bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với giáo viên tiểu học trong cơ sở giáo dục công lập có cấp học tiểu học theo nguyên tắc đã nêu tại khoản 1 mục I Phần A và đúng quy định tại Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

4. Đối với giáo viên trung học cơ sở

a) Những giáo viên đã được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II và xếp lương theo Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT nhưng thuộc vào đối tượng quy định tại khoản 12 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT thì phải thực hiện bổ nhiệm lại vào đúng hạng theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT; tiếp đó thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên trung học cơ sở và xếp lương theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

b) Những giáo viên đã được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III, hạng II, hạng I và xếp lương **theo đúng quy định** tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT thì thực hiện việc bổ nhiệm chức danh giáo viên trung học cơ sở và xếp lương theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

c) Những giáo viên chưa được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở và xếp lương theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT

- Nếu nhà giáo **đã có đủ** các tiêu chuẩn hạng chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng III theo quy định tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT thì thực hiện việc bổ nhiệm vào chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng III và xếp lương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

- Nếu nhà giáo **chưa có đủ** các tiêu chuẩn hạng chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng III theo quy định tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

d) Các trường hợp phát sinh khác: Căn cứ hồ sơ viên chức, đối chiếu với các tiêu chuẩn chức danh giáo viên trung học cơ sở tại Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT

để thực hiện việc bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với giáo viên trung học cơ sở trong cơ sở giáo dục công lập có cấp học trung học cơ sở theo nguyên tắc đã nêu tại khoản 1 mục I Phần A và đúng quy định tại Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT.

B. TỔ CHỨC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH GIÁO VIÊN NĂM 2026

1. Các căn cứ cụ thể để triển khai thực hiện

- Luật Viên chức số 129/2025/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026, theo đó, không còn phân loại viên chức theo hạng chức danh nghề nghiệp;

- Tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP có quy định:

“1. Trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề án, kế hoạch tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận nhà giáo, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo trước ngày 30/6/2026 thì được tiếp tục thực hiện theo đề án, kế hoạch đã được phê duyệt đến hết ngày 31/12/2026. Trong đó, các tiêu chuẩn về chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành.”

- Tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT có quy định:

“4. Các trường hợp thuộc đối tượng tuyển dụng, tiếp nhận, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non theo đề án, kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 30/6/2026 thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo.

Việc xác định thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp tương đương đối với giáo viên mầm non thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.”

- Tại khoản 4 Điều 16 Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT có quy định:

“4. Các trường hợp thuộc đối tượng tuyển dụng, tiếp nhận, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trong cơ sở giáo dục phổ thông theo đề án, kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 30/6/2026 thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo.

Việc xác định thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp tương đương đối với giáo viên thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.”

Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh: Công văn số 7723/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 25/11/2025; Công văn số 8268/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 15/12/2025; Văn bản số 305/UBND-VP6 ngày 27/11/2025; Văn bản số 353/UBND-VP6 ngày 25/12/2025.

2. Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chủ trì tổ chức thực hiện việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên năm 2026 trong các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc thẩm quyền quản lý sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉ tiêu

xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II và từ hạng II lên hạng I theo quy định phân cấp tại khoản 2 Điều 7 Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định phân cấp, quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc thẩm quyền quản lý rà soát tiêu chuẩn, điều kiện của đội ngũ viên chức theo từng hạng chức danh nghề nghiệp; trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt **tại thời điểm tháng 5/2026** (hoặc quyết định điều chỉnh Đề án vị trí việc làm còn hiệu lực tại thời điểm lập hồ sơ) để đề xuất nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên (từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I) của đơn vị đối với đội ngũ nhà giáo có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, gửi về Ủy ban nhân dân xã, phường để tổng hợp **trước ngày 30/5/2026**.

(Gợi ý rà soát các thông tin của giáo viên tại Phụ lục II)

- Tổng hợp kết quả đề xuất nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên (từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I) của các cơ sở giáo dục; tổ chức rà soát tiêu chuẩn, điều kiện của nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý, trên cơ sở Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt **tại thời điểm tháng 5/2026** (hoặc quyết định điều chỉnh Đề án vị trí việc làm còn hiệu lực tại thời điểm lập hồ sơ), lập Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên của địa phương mình, **trước ngày 10/6/2026** trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên để đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên cho địa phương **trước ngày 30/6/2026**.

- Tổ chức thực hiện việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên năm 2026 trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý sau khi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng theo quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập theo các Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT, Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT, Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT theo quy định, **hoàn thành trước 25/6/2026**; quan tâm triển khai thực hiện việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên/chức danh giáo viên năm 2026 trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm tiến độ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để phối hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND các xã, phường (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng